

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH YÊN BÁI**

Bản án số: 56/2020/HS-ST  
Ngày 21- 12- 2020.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* ông Nguyễn Trung Dũng

*Thẩm phán:* ông Vũ Dũng

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. ông Hà Mạnh Thắng  
2. bà Trần Thị Đàm  
3. ông Giàng A Khua

**- Thư ký phiên toà:** bà Tô Kim Hiên- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái,

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái tham gia phiên toà:** ông Nguyễn Quang Vinh- Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 61/2020/TLST-HS ngày 21 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2020/QĐXXST - HS ngày 07 tháng 12 năm 2020, đối với:

**Bị cáo: Nguyễn Quang Đp**, sinh ngày 09 tháng 7 năm 1961 tại xã AL, thành phố Y, tỉnh Y; nơi cư trú: Thôn C, xã AL, thành phố Y, tỉnh Y; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quang T (Đã chết) và bà Nguyễn Thị L sinh năm 1937; vợ đã ly hôn là Lê Thị G sinh năm 1966 và có 03 con (Con lớn sinh năm 1985, con nhỏ sinh năm 1991); tiền sự, tiền án: không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 06-7- 2020, hiện tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Yên Bái, có mặt.

**Người bào chữa cho bị cáo:** ông Phan Trọng Khang- Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư Hoàng Hà, Đoàn Luật sư tỉnh Yên Bái; có mặt.

**Bị hại:** Nguyễn Quang Đg sinh năm 1983, chết ngày 05-7-2020.

**Đại diện hợp pháp của bị hại:**

- Bà Nguyễn Thị L (mẹ của bị hại) sinh năm 1963; trú tại: thôn C, xã AL, thành phố Y, tỉnh Y; có mặt.

- Cháu Nguyễn Hà V (Con của bị hại) sinh năm 2007;
- Cháu Nguyễn Khánh B (Con của bị hại) sinh năm 2009;
- Đại diện hợp pháp của cháu Nguyễn Hà V và cháu Nguyễn Khánh B là chị Lê Thị D (Vợ đã ly hôn của bị hại) sinh ngày 20-11-1985; trú tại: thôn C, xã AL, thành phố Y, tỉnh Y (Chị Lê Thị D ủy quyền cho bà Nguyễn Thị L tham gia tố tụng); vắng mặt.

*Những người làm chứng:*

- Bà Nguyễn Thị L sinh năm 1937; trú tại: thôn C, xã AL, thành phố Y, tỉnh Y; có mặt.
- Anh Nguyễn Bá N sinh năm 1977; trú tại: thôn C, xã AL, thành phố Y, tỉnh Y; có mặt.
- Ông Đặng Quang T sinh năm 1948: trú tại: thôn C, xã AL, thành phố Y, tỉnh Y; có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ AN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Quang Đp là chú ruột của Nguyễn Quang Đg trú cùng thôn C, xã AL, thành phố Y, tỉnh Y. Khoảng 12 giờ ngày 05-7-2020, Nguyễn Quang Đp đi bán bát Sen về nhà thì thấy Nguyễn Quang Đg đang ngồi ghế trong nhà mình thì hỏi “Mày đến đây làm gì”, Đg chỉ “Hừ”, không trả lời rồi đứng dậy đi ra phía cửa. Đp nói “Tao diệt cho mày một trận”, rồi vào nhà lấy một con dao phát có chiều dài 117cm, dùng tay phải vung lên chém ngang một nhát trúng vào mặt Đg, làm cho Đg bị ngã nằm ngửa xuống nền đất tại vị trí giữa cửa nhà. Đp đi đến bên phải của Đg, cúi khom người cầm dao chém theo hướng từ trên xuống vào mặt Đg. Sau đó, Đp đi ra sân đứng, thấy Đg vẫn còn giãy giụa, Đp tiếp tục dùng dao chém theo hướng từ trên xuống vào cổ của Đg, rồi Đp vào trong nhà lấy một phích nước đổ nước nóng vào mặt của Đg. Thấy chân Đg vẫn còn giãy, Đp dùng hai tay lật người Đg nằm úp xuống nền đất, rồi cầm dao chém tiếp một nhát trúng vào sau gáy của Đg để cho Đg chết hẳn. Sau khi chém Đg, Đp rút dao ra sân, múc nước dội cho máu trôi trên mặt và người của Đg, sau đó cất dao vào trong nhà, rồi mượn xe đạp đi đến nhà mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị L và nói cho bà L biết việc đã chém chết Đg.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 54/TT-PC09 ngày 09-7-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận đối với tử thi Nguyễn Quang Đg như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Trên cơ thể có một số vết xây sát da vùng: Chằm, trán bên phải, mi bên trái, ngực. Da vùng mặt, vùng cổ có nhiều vết bong rộp, mất lớp da giấy.

- Vết thương vùng hàm, mặt: Rách da, tổ chức dưới da, cơ; gãy xương hàm trên; đứt ngang xương sống mũi; bờ mép sắc gọn.

- Vết thương vùng cổ: Rách da, tổ chức dưới da, cơ, đứt đốt sống cổ C2,C3; đứt tủy sống; đứt khí quản.

- Tại 1/3 trên mặt trước cánh tay có vết sây sát da, rách da.

## 2. Cơ chế hình thành dấu vết thương tích:

- Tổn thương vùng hàm mặt, vùng cổ, 1/3 trên mặt trước cánh tay là do vật sắc tác động một lực mạnh làm: Rách da, tổ chức dưới da, cơ, đứt đốt sống C2,C3, đứt tủy sống; đứt khí quản; gãy xương hàm trên; đứt ngang xương sống mũi.

- Tổn thương vùng: Chấn, trán bên phải, mi trên bên trái, ngực do va chạm với vật tày gây sây sát da.

## 3. Nguyên nhân chết:

Đa vết thương: Vết thương vùng cổ (đứt đốt sống C2,C3; đứt tủy sống; đứt khí quản); vết thương vùng hàm, mặt (gãy xương hàm trên, đứt ngang xương sống mũi).

Tại Bản Kết luận giám định số 5128/C09-TT3 ngày 31-8-2020 của Viện khoa học Hình sự, Bộ Công an kết luận:

- Các chất màu nâu đỏ nghi máu, ghi thu tại vị trí số 2, số 4 và số 5 gửi giám định là máu người và là máu của Nguyễn Quang Đg;

- Trên con dao gửi giám định có bám dính máu người và là máu của Nguyễn Quang Đg.

Bản Cáo trạng số: 67/CT-VKS-P2 ngày 19 tháng 10 năm 2020, của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái truy tố Nguyễn Quang Đp về tội: “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Quang Đp khai nhận: Do bức tức vì Nguyễn Quang Đg là cháu ruột nhưng nhiều lần sang nhà bị cáo uống trộm rượu, nói tục, chửi bậy. Trưa ngày 05-7-2020, khi thấy Đg đang ở nhà bị cáo và có thái độ coi thường bị cáo, bị cáo ức chế không kiềm chế được nên đã dùng dao chém nhiều nhát vào vùng ổ, vùng mặt của Đg làm Đg tử vong .

Tại phiên tòa, Đại diện hợp pháp của bị hại là bà Nguyễn Thị L đề nghị xét xử bị cáo Nguyễn Quang Đg nghiêm khắc theo đúng quy định của pháp luật; buộc bị cáo bồi thường các khoản sau:

- Chi phí mai táng là 27.000.000 đồng;

- Bồi thường tổn thất về tinh thần đối với mẹ đẻ và các con của bị hại là 73.000.000 đồng.

- Trách nhiệm nghĩa vụ cấp dưỡng đối với 02 con của bị hại Nguyễn Quang Đg với mức 1.500.000 đồng/ tháng cho mỗi cháu cho đến khi đủ 18 tuổi.

Kiểm sát viên trình bày lời luận tội tại phiên tòa và giữ nguyên toàn bộ quyết định truy tố:

- Đề nghị tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang Đp phạm tội “Giết người”.

- Đề nghị áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm e khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Quang Đg từ 17-18 năm tù.

- Đề nghị áp dụng 585; Điều 591 của Bộ luật Dân sự, chấp nhận toàn bộ yêu cầu bồi thường thiệt hại của Đại diện hợp pháp của bị hại.

- Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng thu giữ trong vụ án theo quy định của pháp luật.

- Đề nghị miễn án phí hình sự và án phí dân sự cho bị cáo

Người bào chữa trình bày lời bào chữa cho bị cáo Nguyễn Quang Đp nhất trí với tội danh và điều luật truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đề nghị xem xét đánh giá nguyên nhân bị cáo thực hiện hành vi phạm tội là do bị hại thường xuyên quấy rầy cuộc sống của bị cáo. Về nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, đã hết tuổi lao động; bị cáo cũng đã từng có thời gian tham gia quân ngũ, trở về địa phương không có công ăn việc làm, vợ đã ly hôn, các con làm ăn xa, hoàn cảnh gia đình khó khăn thuộc hộ nghèo của địa phương. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 15-16 năm tù. Nhất trí với đề nghị của Kiểm sát viên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và miễn án phí cho bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Quang Đp không có ý kiến bào chữa bổ sung và nhất trí với yêu cầu bồi thường thiệt hại của Đại diện hợp pháp của bị hại.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Quang Đp tại phiên tòa phù hợp với: Biên bản khám nghiệm hiện trường, Biên bản khám nghiệm tử thi, Kết luận giám định pháp y về tử thi và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, được minh chứng bằng chiếc dao phát thu giữ trong vụ án. Từ đó đủ cơ sở kết luận: khoảng 12 giờ ngày 05-7-2020, bị cáo Nguyễn Quang Đp thấy cháu ruột là

Nguyễn Quang Đg đang trong nhà của mình tại thôn C, xã AL, thành phố Y, tỉnh Y. Do ức chế từ trước về việc Đg thường xuyên sang nhà uống rượu, cư xử không đúng mực, lúc đó lại có thái độ coi thường bị cáo, nên Đp đã dùng dao phát dài 117cm chém nhiều nhát vào vùng mặt, vùng cổ, gáy của Đg, làm Đg bị chết do đa vết thương: Vết thương vùng cổ (đứt đốt sống C2,C3; đứt tủy sống; đứt khí quản); vết thương vùng hàm, mặt (gãy xương hàm trên, đứt ngang xương sống mũi). Hành vi giết Nguyễn Quang Đg mà bị cáo Đp thực hiện chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt, đã đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người”, với tình tiết tăng nặng định khung “Có tính chất côn đồ” theo quy định điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo là chính xác, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Tính chất của vụ án là đặc biệt nghiêm trọng. Bị cáo Đp là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tính mạng con người là quan trọng, mà quyền được sống là quyền cơ bản và được pháp luật bảo vệ, nhưng bị cáo đã vẫn cố ý thực hiện hành vi dùng dao phát chém nhiều nhát vào cháu ruột của mình là Nguyễn Quang Đg cho đến chết, thể hiện bị cáo là người rất coi thường pháp luật, coi thường tính mạng của người khác. Hành vi đó không chỉ gây đau thương, mất mát lớn cho gia đình người bị hại, mà còn ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự xã hội, nên cần thiết phải bị xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Về nhân thân bị cáo Nguyễn Quang Đp là người chưa có tiền án, tiền sự, có quá trình tham gia quân ngũ từ năm 1982 đến năm 1986 thì xuất ngũ trở về địa phương. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Đp đã thành khẩn khai báo, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Quá trình thực hiện tội phạm, bị cáo Đp đã chém vào vùng mặt của Đg làm Đg ngã xuống đất, thì bị cáo dùng nước nóng đổ lên mặt Đg, thấy Đg còn giãy thì bị cáo đã lật sấp Đg lại rồi dùng dao chém vào gáy Đg để cho Đg chết hẳn. Điều đó thể hiện bị cáo thực hiện hành vi phạm tội một cách tàn nhẫn, quyết liệt nhằm đạt được mục đích là tước đoạt sinh mạng của Nguyễn Quang Đg. Do đó, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “có tình thực hiện tội phạm đến cùng” quy định tại điểm e khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xử phạt bị cáo Nguyễn Quang Đp với mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội không thời hạn, để cải tạo, giáo dục bị cáo, góp phần răn đe, phòng ngừa chung.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Xét yêu cầu đòi bồi thường của Đại diện hợp pháp của người bị hại, Hội đồng xét xử thấy rằng:

- Yêu cầu về bồi thường chi phí mai táng là 27.000.000 đồng, có bảng kê và chứng từ là phù hợp thực tế, được chấp nhận.

- Yêu cầu bồi thường tổn thất về tinh thần đối với mẹ đẻ và các con của bị hại là 73.000.000 đồng là phù hợp, được chấp nhận.

- Yêu cầu về nghĩa vụ cấp dưỡng đối với con chưa thành niên của bị hại được chấp nhận với mức 1.500.000đồng/người/ tháng.

Tại phiên tòa, bị cáo Đpcũng nhất trí với toàn bộ yêu cầu bồi thường nêu trên, Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại do bà Nguyễn Thị L làm đại diện số tiền 100.000.000 đồng và tiền đóng góp cấp dưỡng cháu Nguyễn Hà V và cháu Nguyễn Khánh B với mức 1.500.000đồng/người/tháng, kể từ tháng 1-2021 cho đến khi đủ 18 tuổi.

[7] Về áp dụng biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng trong vụ án:

Vật chứng là 01 dao phát có chiều dài 117cm hiện đang được niêm phong là công cụ phạm tội, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với những vật chứng còn lại gồm có: các vỏ hộp, vỏ phong bì dùng để niêm phong vật chứng (đã mở để giám định); các mẫu máu, mẫu tóc đã được giám định; 02 chiếc áo đang được niêm phong; 01 phích nước; 01 ca nhựa xét không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu, tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Quang Đp thuộc hộ nghèo nên được miễn án phí hình sự và án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang Đp phạm tội “Giết người”.

1. Về hình phạt: Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm e khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang Đp tù Chung thân; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giữ 06 tháng 7 năm 2020.

2. Về Trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 586, 591 của Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo Nguyễn Quang Đp phải bồi thường cho bà Nguyễn Thị L các khoản sau:

- Tiền chi phí mai táng và bồi thường tổn thất về tinh thần: 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng).

- Tiền cấp dưỡng cho cháu Nguyễn Hà V sinh ngày 17-7-2007 và cháu Nguyễn Khánh B sinh ngày 16-01-2009, với mức 1.500.000đồng/người/tháng, kể từ tháng 1-2021 đến khi đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Về áp dụng biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy:

- 01 chiếc hộp bìa các tông dùng để niêm phong chiếc áo thu giữ tại nhà Nguyễn Quang Đp ngày 06-7-2020, đã được mở khi giám định.

- 03 phong bì dùng để niêm phong ba dấu vết màu nâu đỏ thu giữ khi khám nghiệm hiện trường ngày 05-7-2020, đã được mở khi giám định.

- 01 chiếc hộp giấy tự tạo niêm phong 01 chiếc áo sơ mi dài tay, màu tím than, kẻ ca rô màu vàng, áo đã qua sử dụng, được dán kín các mép, tại các mép dán có chữ ký, họ tên của những người tham gia niêm phong, có các hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái.

- 01 con dao phát có chiều dài 117cm được đựng trong một chiếc hộp giấy tự tạo (Hộp niêm phong ban đầu) bên ngoài hộp được dán kín bằng các mảnh giấy màu trắng, trên các mảnh giấy có chữ ký, họ tên của Vũ Bắc Sơn, Nguyễn Thu Hà và các hình dấu tròn đỏ của Viện Khoa học hình sự, Bộ Công an.

- 03 phong bì dùng để niêm phong đựng phần còn lại của mẫu máu ghi thu tại các vị trí số 2, số 4, số 5 khi khám nghiệm hiện trường ngày 05-7-2020 (Đã được mở khi giám định).

- 01 phong bì dùng để niêm phong đựng mẫu máu, mẫu tóc thu của Nguyễn Quang Đg (Đã được mở khi giám định).

- 01 phích nhựa màu xanh nhãn hiệu Rạng Đông, nắp phích tự chế, bọc nilon, buộc dây màu xanh.

- 01 chiếc ca nhựa màu trắng kích thước (15,3 x 15,3 x 7,5)cm

(Vật chứng hiện được bảo quản tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Yên Bái theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 22-10-2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Yên Bái và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Yên Bái).

4. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Bị cáo Nguyễn Quang Đp được miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND Cấp cao tại Hà Nội;
- Vụ GDKT 1- TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Công an tỉnh Yên Bái;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái ;
- Cục THADS tỉnh Yên Bái;
- Phòng KTNV&THA;
- Bị cáo (Trại tạm giam);
- Người bào chữa;
- Đại diện hợp pháp của người bị hại;
- Lưu: HS(2), TA, tiểu HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Trung Dũng**